

Số: /KH-SNN

Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Căn cứ Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND, ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Kế hoạch số 130-KH/TU ngày 29/11/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu Kế hoạch quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động giai đoạn 2022-2026;

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển chọn nguồn nhân lực có đủ điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm, vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, chất lượng và đúng pháp luật để lựa chọn được những người có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Phải căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng; căn cứ vào chỉ tiêu biên chế sự nghiệp được giao và đảm bảo phù hợp với lộ trình tinh giản biên chế của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các quy định hiện hành của pháp luật về tuyển dụng viên chức.

II. SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC CẦN TUYỂN

Số lượng viên chức cần tuyển: 22 người.

1. Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa, Chi cục Trồng trọt và BVTV: 10 người.
2. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng: 05 người.
3. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản: 07 người.

(Có bảng vị trí cần tuyển dụng chi tiết kèm theo)

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc; nam, nữ; thành phần xã hội; tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển viên chức;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc được giao;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2. Nội dung xét tuyển: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2:

- Hình thức: Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, người có thẩm quyền tuyển dụng quyết định bằng hình thức: Phỏng vấn.

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Nội dung kiểm tra kiến thức, kỹ năng môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức xây dựng các đề phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm: 100 điểm.

V. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con

Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

VI. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, như sau:

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

1.1. Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

1.2. Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục V Kế hoạch này (nếu có) cao hơn, lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

VII. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ) kèm theo 04 bì thư (có dán tem, ghi rõ họ tên và địa chỉ của thí sinh) và 02 ảnh 4x6 (mặt sau ghi rõ các thông tin của cá nhân về họ tên, ngày tháng năm sinh), bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và PTNT) trong giờ hành chính.

Người đăng ký dự tuyển viên chức kê khai đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức và chịu trách nhiệm tính chính xác của các thông tin kê khai và tính hợp pháp của các văn bằng, chứng chỉ. Đồng thời,

kê khai các văn bằng, chứng chỉ đã được các cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trước ngày nộp Phiếu đăng ký, Hồ sơ dự tuyển viên chức; không được sử dụng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, giấy chứng nhận đã hoàn thành chờ cấp chứng chỉ để thay thế văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp theo quy định. Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển là 30 ngày *(Sẽ có thông báo thời gian tiếp nhận hồ sơ cụ thể sau)*.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Người đăng ký dự tuyển nộp hồ sơ bằng hình thức trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện về địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển.

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

(Sẽ có thông báo thời gian, địa điểm tổ chức tuyển dụng cụ thể sau)

IX. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Thí sinh đã nộp phí dự tuyển, đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nhưng không tham gia thi tuyển sẽ không được hoàn trả phí dự tuyển.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và các Ban giúp việc

1.1. Hội đồng xét tuyển viên chức: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

1.2. Các Ban giúp việc: Hội đồng xét tuyển viên chức quyết định thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, thành lập Tổ thư ký giúp việc...; Ban Kiểm tra, sát hạch khi tổ chức thực hiện phỏng vấn tại vòng 2.

2. Giao Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu

- Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức.
- Quyết định thành lập các Ban giúp việc.
- Quyết định thành lập Ban Giám sát xét tuyển viên chức.

3. Văn phòng Sở

- Tham mưu, phối hợp chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ thi tuyển dụng viên chức.
- Phối hợp thực hiện việc thu, chi phí, lệ phí dự tuyển kịp thời, đúng quy định.
- Phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ xây dựng dự toán kinh phí tổ chức xét tuyển.
- Đăng tải Kế hoạch, Thông báo tuyển dụng lên Trang thông tin điện tử của Sở.
- Thực hiện các nội dung khác theo sự phân công của Giám đốc Sở và Hội đồng xét tuyển viên chức.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Thẩm định dự toán kinh phí xét tuyển viên chức, đề nghị Sở Tài chính xem xét trình cấp có thẩm quyền bố trí cấp bổ sung kinh phí để Sở tổ chức thực hiện.
- Thực hiện các nội dung khác theo sự phân công của Giám đốc Sở và Hội đồng xét tuyển viên chức.

5. Thanh tra Sở

- Cử công chức tham gia Ban Giám sát công tác tuyển dụng viên chức, tham gia giám sát trong quá trình xét tuyển viên chức đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định.
- Chủ trì, phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.
- Thực hiện các nội dung khác theo sự phân công của Giám đốc Sở và Hội đồng xét tuyển viên chức.

6. Hội đồng xét tuyển viên chức có trách nhiệm triển khai việc tuyển dụng viên chức theo đúng kế hoạch này; quyết định thành lập các Ban giúp việc; mời Ban Giám sát công tác tuyển dụng viên chức tham gia giám sát trong quá trình xét tuyển viên chức đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan phản ánh về Sở Nông nghiệp và PTNT (*qua Phòng Tổ chức cán bộ - Số điện thoại 02133.876 713*) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc sở;
- Công thông tin điện tử tỉnh (p/h đăng tải);
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC**Đặng Văn Châu**